

Ngày	Buổi	Tiết	10A	10B	10C	10D	10E	10G	10H	11A	11B	11C	11D	11E	11G	11H	12A	12B	12C	12D	12E	12G	12H	Sinh 12B	T.Anh12G.H	KTPL12D.G.H	Sư12B.G.H	Hoá 12A-B	Hoá 12C-B			
Thứ 7	Sáng	1		Toán	Hóa học	Vật lý	Hóa học	CNNN	T.Anh	T.Anh	Sinh học	QPAN	Ngữ văn	Tin học	Ngữ văn	KTPL	T.Anh	Lịch sử	GDTC	Toán	Ngữ văn	Địa lí	T.Anh									
			Hải	Thủy H	Tiến	Huyền	H.Anh	Hùng A	Ngọc	L.Anh	Huế	Hằng	Nga T	Thào	Bình	Minh	Hương	Nụ	Hoà	Hoàn	Phan	Thủy A										
		2		Toán	Hóa học	Vật lý	Ngữ văn	Ngữ văn	CNNN	Tin học	Ngữ văn	Tin học	Toán	Sinh học	QPAN	KTPL	GDTC	Hoá học	Lý (TN)	Văn (TN)	T.Anh	T.Anh	Địa (TN)									
			Hải	Thủy H	Tiến	Hoàn	Hà	H.Anh	Tuấn	Thào	Nga T	Hoà	L.Anh	Huế	Bình	Nụ	Huyền	Hường	Pha	Minh	Thủy A	Phan										
	3		Vật lý	Toán	Ngữ văn	T.Anh	T.Anh	CNNN	Tin học	Ngữ văn	T.Anh	Toán	QPAN	KTPL	Ngữ văn	Toán	Sinh học	Lý (TN)	Văn (TN)	Lịch sử	GDTC	Địa (TN)										
		Tiến	Hải	Hoàn	Hùng A	Thủy A	H.Anh	Tuấn	Thào	Ngọc	Hoà	Huế	Bình	Hà	Nhất	L.Anh	Hường	Pha	Hương	Nụ	Phan											
	4		Hóa	Toán	Ngữ văn	T.Anh								QPAN	Tin học		Ngữ văn	Toán	Sinh học	GDDP	KTPL	GDTC	Toán	CNNN								
		Thủy H	Hải	Hoàn	Hùng A									Huế	Nga T		Hà	Nhất	L.Anh	Phan	Bình	Nụ	Hoà	H.Anh								
	Chiều	1	Tin học					Toán							Tin học		QPAN	Ngữ văn	Vật lý	Văn (TN)	GDDP	KTPL (TN)	Toán	CNNN								
			Nhất					Tuấn							Nga T		Huế	Pha	Tiến	Hoàn	Phan	Mến	Hoà	H.Anh								
		2	Tin học					QPAN							Hoá học		CNNN	Sinh học	Lý (TN)	Văn (TN)	Ngữ văn	KTPL (TN)	GDDP	Văn (TN)								
			Nhất					Huế							Oanh		H.Anh	Văn	Tiến	Hoàn	Pha	Mến	Phan	Hằng								
3	QPAN					CNNN										Sinh học	Lý (TN)	Hoá học	Lịch sử	GDDP	Toán	Văn (TN)										
	Huế					H.Anh										Văn	Tiến	Oanh	Dương	Phan	Hoà	Hằng										

Ghi chú:	CC/SH	Chào cờ/Sinh hoạt
Các nội dung viết tắt	KTPL	Môn học Giáo dục kinh tế và pháp luật
	GDTC	Môn học Giáo dục thể chất
	QPAN	Môn học Giáo dục Quốc phòng an ninh
	CNNN	Môn học Công nghệ (Định hướng nông nghiệp)
	CNCN	Môn học Công nghệ (Định hướng công nghiệp)
	GDDP	Nội dung giáo dục địa phương
	CD	Chuyên đề học tập
TN	Ôn thi Tốt nghiệp	

Thời gian biểu trong các buổi học trong tuần						
Buổi sáng	TL	Nội dung		Buổi chiều	TL	Nội dung
6h50' - 7h00'	10'	Truy bài		13h20' - 13h30'	10'	Truy bài
7h00' - 7h45'	45'	Học tiết 1		13h30' - 14h15'	45'	Học tiết 1
7h55' - 8h40'	45'	Học tiết 2		14h20' - 15h05'	45'	Học tiết 2
8h40' - 8h55'	15'	Thẻ đục giữa giờ		15h10' - 15h55'	45'	Học tiết 3
8h55' - 9h40'	45'	Học tiết 3		16h00' - 17h30'	90'	Học ôn thi TN (nếu có)
9h50' - 10h35'	45'	Học tiết 4				